

Đà Nẵng, ngày 08 tháng 04 năm 2015

TỜ TRÌNH SỬA ĐỔI BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY

Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ phần Mai Linh Miền Trung kính trình Quý cổ đông tại Đại Hội Cổ Đông thường niên biểu quyết sửa đổi bổ sung điều lệ các vấn đề sau đây theo Luật Doanh Nghiệp 2014:

Khoản Điều của Điều lệ	Nội dung Điều lệ	Nội dung sửa đổi bổ sung	Điều Luật Doanh nghiệp 2014 tham chiếu
Điểm b Khoản 1 Điều 1	Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005	Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014	Luật Doanh nghiệp 2014
Điểm b Khoản 3 Điều 11	Điều 97 Luật Doanh nghiệp	Điều 114 Luật Doanh nghiệp	Điều 114
Điểm d Khoản 3 Điều 11	số Giấy chứng minh nhân dân	số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân	Điểm d Khoản 2 Điều 114
Điểm c Khoản 3 Điều 13	Điều 119 Luật Doanh nghiệp	Điều 160 Luật Doanh nghiệp	Điều 160
Điểm b Khoản 4 Điều 13	quy định Khoản 5 Điều 97 Luật Doanh nghiệp	quy định Khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp	Khoản 5 Điều 136
Điểm c Khoản 4 Điều 13	quy định Khoản 6 Điều 97 Luật Doanh nghiệp	quy định Khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp	Khoản 6 Điều 136
Điểm o Khoản 2 Điều 14	Khoản 1 Điều 120 Luật Doanh Nghiệp	Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh Nghiệp	Điều 162
Điểm l Khoản 2 Điều 14	từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản	bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản	Điều 135
Điểm a Khoản 2 Điều 17	danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội chậm nhất 15 (mười lăm) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông	Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn 05 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông	Khoản 1 Điều 137
Khoản 3 Điều 17	Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất 07 (bảy) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông	Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi chậm nhất 10 (mười) ngày trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông	Khoản 1 Điều 139



Khoản Điều của Điều lệ	Nội dung hiện có	Sửa đổi bổ sung	Điều Luật Doanh nghiệp 2014 tham chiếu
Khoản 1 Điều 18	Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết	Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết	Khoản 1 Điều 141
Khoản 2 Điều 18	ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết	ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết	Khoản 2 Điều 141
Khoản 1 Điều 20	được thông qua khi có từ 65% trở lên	được thông qua khi có từ 51% trở lên	Điều 144
Khoản 2 Điều 20	có giá trị từ 50% trở lên	có giá trị từ 35% trở lên	Điều 135
Khoản 2 Điều 20	được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu	được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu	Điều 144
Khoản 6 Điều 21	Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn 24 (hai mươi tư) giờ và gửi đến các cổ đông trong vòng 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu	Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn 24 (hai mươi tư) giờ kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu	Khoản 5 Điều 144; Khoản 6 Điều 145
Khoản 8 Điều 21	ít nhất 75% tổng số cổ phần	ít nhất 51% tổng số cổ phần	Điều 144
Điều 22	Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn 24 (hai mươi tư) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc	Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn 24 (hai mươi tư) giờ kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc	Điều 146
Điểm c, Khoản 4 Điều 25.	Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 108 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp Khoản 3 Điều 120 Luật Doanh nghiệp	Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp Khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp	Điều 149 Điều 162
Khoản 3 Điều 27	a. Tổng Giám đốc điều hành hoặc ít nhất 05 (năm) cán bộ quản lý khác; b. Ít nhất 02 (hai) thành viên Hội đồng Quản trị; c. Ban Kiểm soát.	a. Tổng Giám đốc điều hành hoặc ít nhất 05 (năm) cán bộ quản lý khác; b. Ít nhất 02 (hai) thành viên điều hành của Hội đồng Quản trị; c. Ban Kiểm soát hoặc thành viên độc lập.	Khoản 4 Điều 153
Khoản 4 Điều 27	phải được tiến hành trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày sau khi có đề xuất họp	phải được tiến hành trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc sau khi có đề xuất họp	Khoản 5 Điều 153
Khoản 7 Điều 27	ít nhất 05 (năm) ngày trước khi tổ chức họp	ít nhất 03 (ba) ngày làm việc trước khi tổ chức họp	Khoản 6 Điều 153
Khoản 1 Điều 32	Số lượng thành viên Ban Kiểm soát của Công ty là 03 (ba) thành viên	Ban kiểm soát có từ 03 (ba) đến 05 (năm) thành viên	Khoản 1 Điều 163

Điều của Điều lệ	Nội dung hiện có	Sửa đổi bổ sung	Điều Luật Doanh nghiệp 2014 tham chiếu
Đoạn 3 Khoản 1 Điều 32	Trưởng ban Kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán.	Trưởng Ban kiểm soát <i>phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty</i>	Khoản 2 Điều 163
Điều 33	Điều 123 Luật Doanh nghiệp	Điều 165 Luật Doanh nghiệp	Điều 165
Khoản 3 Điều 33	số lượng thành viên tham gia các cuộc họp tối thiểu là 02 (hai) người.	số lượng thành viên tham gia các cuộc họp tối thiểu là <i>quá bán số lượng thành viên ban kiểm soát.</i>	
Điều 52	thông qua ngày 21 tháng 6 năm 2013 tại <i>Nhà Khách Cúc Hậu Cẩn Quận Khu 5 số 458 Nguyễn Tri Phương, Quận Hải Châu, Thành Phố Đà Nẵng</i>	thông qua ngày 18 tháng 4 năm 2015 tại <i>Khách Sạn Brilliant số 162 Bạch Đằng, Quận Hải Châu, Thành Phố Đà Nẵng</i>	

Kính trình Quý cổ đông xem xét quyết định!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



HỒ HUY